

CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
Chuyên ngành đào tạo: Trắc địa mỏ

1. Tên học phần: Trắc địa mỏ 2

2. Loại học phần: Lý thuyết – thực hành

3. Số tín chỉ: 3(2,1) tín chỉ. Trong đó(LT: 2, TH:1)

4. Bộ môn quản lý học phần: Bộ môn trắc địa

5. Điều kiện tiên quyết: Sinh viên phải có kiến thức cơ bản về toán cao cấp, vật lý đại cương, trắc địa cơ sở, trắc địa công trình, kỹ thuật khai thác mỏ, địa chất đại cương.

6. Phân bổ thời gian:

- Thời gian lên lớp: 60 tiết

Số tiết lý thuyết: 29 tiết

Số tiết thực hành: 30 tiết

Số tiết kiểm tra: 01 tiết

- Thời gian tự học: 90 giờ

7. Mục tiêu của học phần:

7.1. Kiến thức: Trang bị cho sinh viên ngành trắc địa biết phân tích các kiến thức cơ bản về lưới không ché cơ sở mỏ lộ thiên, những kiến thức cơ bản về lưới không ché đo vẽ và đo vẽ chi tiết trên mỏ lộ thiên, công tác trắc địa phục vụ: đào hào; khoan nổ mìn; cắm giới hạn; đo vẽ bãі thải, bãі chứa và tính khối lượng khai thác trên mỏ lộ thiên.

7.2. Kỹ năng: - Đo vẽ thành thạo lưới không ché mặt bằng và độ cao mỏ lộ thiên.

- Vận dụng linh hoạt công tác đo chi tiết thành lập bản đồ, đào hào, cắm giới hạn một cách chính xác.

- Thành thạo được các công tác trắc địa trong đo cắm giới hạn, đo vẽ phục vụ khoan nổ mìn, đo vẽ bãі chúa, bãі thải.

- Tính chính xác khối lượng đất đá và khoáng sản trên mỏ.

- Rèn luyện tính kiên nhẫn, cần cù, linh hoạt cho sinh viên, tạo tiền đề cho sự phát triển khả năng sáng tạo.

7.3. Thái độ:

- Tham gia tích cực vào các giờ học

- Thể hiện năng lực tự học và nâng cao trình độ

- Cảm thụ được vai trò quan trọng của đạo đức trong thực tiễn nghề nghiệp

8. Nội dung học phần:

8.1. Mô tả ngắn

Chương 1: Lưới không ché mỏ lộ thiên

Chương 2: Đo vẽ chi tiết mỏ lộ thiên

Chương 3: Các công tác trắc địa phục vụ khai thác

Chương 4: Tính khối lượng khai thác

8.2.Nội dung chi tiết học phần

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	TH (tiết)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Chương 1: Lưới không ché mỏ lô thiênn 1.1 . Khái niệm 1.2 Lưới không ché mặt bằng trên mỏ lô thiênn 1.2.1 <i>Lưới không ché cơ sở mặt bằng</i>	2	2	Tài liệu [1] [2] [5]	- Chuẩn bị và đọc trước nội dung bài học trong bài giảng chính.
2	<i>1.2.2 Lưới không ché đo vẽ mặt bằng trên mỏ lô thiênn</i>	2	2	Tài liệu [1] [2] [5]	- Chuẩn bị và đọc trước nội dung bài học trong bài giảng chính.
3	<i>1.2.3 Giao hội điểm</i>	2	2	Tài liệu [1] [2] [5]	- Chuẩn bị và đọc trước nội dung bài học trong bài giảng NG
4	1.3 Lưới không ché độ cao trên mỏ lô thiênn 1.3.1 <i>Lưới không ché cơ sở độ cao trên mỏ lô thiênn</i> 1.3.2 <i>Lưới không ché đo vẽ độ cao trên mỏ lô thiênn</i>	2	2	Tài liệu [1] [2] [5]	- Chuẩn bị và đọc TRƯỜM trước nội dung bài DAI H học trong bài giảng NG N UANG
5	Chương 2: Đo vẽ chi tiết mỏ lô thiênn 2.1 Đối tượng đo vẽ 2.2 Phương pháp toàn đạc	2	2	Tài liệu [1] [2] [5]	- Chuẩn bị và đọc trước nội dung bài học trong bài giảng chính.
6	2.3 Phương pháp tọa độ thẳng góc 2.4 Phương pháp chụp ảnh	2	2	Tài liệu [1] [2] [5]	- Chuẩn bị và đọc trước nội dung bài học trong bài giảng chính.
7	Chương 3: Các công tác trắc địa phục vụ khai thác 3.1 Đo phục vụ đào hào Kiểm tra giữa kỳ	2	2	Tài liệu [1] [2] [5]	- Chuẩn bị và đọc trước nội dung bài học trong bài giảng chính. - Làm bài kiểm tra
8	3.2 Đo vẽ phục vụ xây dựng công trình giao thông và cấp thoát nước	2	2	Tài liệu [1] [2] [5]	- Chuẩn bị và đọc trước nội dung bài học trong bài giảng chính.
9	3.3 Đo vẽ cắm giới hạn khai thác	2	2	Tài liệu [1] [2] [5]	- Chuẩn bị và đọc trước nội dung bài học trong bài giảng

					chính.
10	3.4 Đo phục vụ khoan nổ mìn	2	2	Tài liệu [1] [2] [5]	- Chuẩn bị và đọc trước nội dung bài học trong bài giảng chính.
11	3.5 Đo vẽ bãі chúa, bãі thải	2	2	Tài liệu [1] [2] [5]	- Chuẩn bị và đọc trước nội dung bài học trong bài giảng chính.
12	Chương 4: Tính khối lượng khai thác 4.1 Khái niệm 4.2 Phương pháp mặt cắt đúng song song	2	2	Tài liệu [1] [2] [5]	- Chuẩn bị và đọc trước nội dung bài học trong bài giảng chính.
13	4.3 Phương pháp mặt cắt đúng không song song 4.4 Phương pháp mặt cắt ngang	2	2	Tài liệu [1] [2] [5]	- Chuẩn bị và đọc trước nội dung bài học trong bài giảng chính.
14	4.5 Tính khối lượng ở các mỏ khai thác bằng tàu quốc và thủy lực	2	2	Tài liệu [1] [2] [5]	- Chuẩn bị và đọc trước nội dung bài học trong bài giảng chính.
15	4.6 Độ chính xác tính khối lượng bằng phương pháp toàn đạc	2	2	Tài liệu [1] [2] [5]	- Chuẩn bị và đọc trước nội dung bài học trong bài giảng chính.
	Tổng	30	30		

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp: Sinh viên phải tham gia tối thiểu 70% số tiết học trên lớp.
- Nghiên cứu tài liệu trước khi lên lớp.

10. Thang điểm và hình thức đánh giá:

- **Thang điểm: 10**
- **Hình thức đánh giá:** Tự luận

11. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà, viết tiểu luận...	1 điểm	10%	Sinh viên không tham dự đủ 70% số tiết học trên lớp theo quy định của học phần trong chương trình đào tạo thì không được dự thi kết thúc học phần
2	Điểm kiểm tra học phần	2 bài	30%	
	- Điểm kiểm tra phần lý thuyết (kiểm tra giữa kỳ)	1 bài	15%	
	- Điểm kiểm tra thực hành	1 bài	15%	
3	Thi kết thúc học phần	Tự luận	60%	

12. Tài liệu học tập

- Giáo trình bắt buộc:

[1] Giáo trình Trắc địa mỏ. Nguyễn Đình Bé. Trường Đại học Mỏ - Địa chất

- Tài liệu tham khảo:

[2] Bài giảng Trắc địa mỏ 2. Trường ĐHCN Quảng Ninh.

[3] Giáo trình trắc địa đại cương. PGS TS Võ Chí Mỹ. Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

[4] Trắc địa cơ sở. Nguyễn Trọng San, Đào Quang Hiếu, Đinh Công Hoà. Nhà xuất bản Xây dựng. Hà Nội, 2002.

[5] Quy phạm trắc địa mỏ, Bộ công nghiệp, 1996

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 2 năm 2020
TRƯỞNG BỘ MÔN GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN



TS. Hoàng Hùng Thắng

TS. Bùi Ngọc Hùng

ThS. Trần Xuân Thủy

